**VĂN BẢN 1. CÔ BÉ BÁN DIÊM**

(Hans Christian Andersen)

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  **Cách 1:** GV Cho học sinh xem hình ảnh Em bé Siria chết trên bờ biển trong lần đi tị nạn và hình ảnh em bé ngồi trong thùng xe phế thải và hỏi: Hình ảnh này gợi cho em điều gì?    Gv: Vậy các con có cảm thấy mình thật may mắn khi được ngồi học tập ở đây, được yêu thương, chăm sóc, bảo vệ, che chở và tôn trọng không? Không phải đứa trẻ nào sinh ra cũng có may mắn như chúng ta, đúng không các con? Một trong những bạn nhỏ thiếu may mắn ấy chính là cô bé bán diêm trong tác phẩm cùng tên của nhà văn Đan Mạch An-đéc-xen  **Cách :** Trải nghiệm  GV chuẩn bị một bình nước đá, yêu cầu học sinh ngâm tay vào nước, khi nào hết khả năng chịu đựng thì lấy ra. Sau đó hỏi cảm nhận của học sinh  - Gv dẫn dắt vào bài: Ca nước mà các con vừa ngâm tay vào rất lạnh, chính vì thế mỗi bạn chỉ ngâm tay trong nước trong khoảng thời gian rất ngắn, cảm giác khủng khiếp đúng không các con? Các con ạ, đây là một trải nghiệm vui, vì thế khi quá sức chịu đựng của mình thì các con được rút tay ra. Tuy nhiên, có nhiều trường hợp thời tiết khắc nghiệt, buốt giá hơn gấp nhiều lần, họ vẫn phải cắn răng chịu đựng, chấp nhận. Đó chính là cảnh ngộ của cô bé bán diêm trong văn bản cùng tên của Nhà văn An-đéc-xen.  **Cách 3: Tổ chức cuộc thi “Hộp quà bí mật”**  Có 6 câu hỏi nằm trong 6 hộp quà, học sinh trả lời đúng sẽ nhận được phần quà  Câu 1: Sa mạc nào lớn nhất thế giới?  Câu 2: Đỉnh núi nào cao nhất thế giới?  Câu 3: Quốc gia thấp nhất so với mực nước biển?  Câu 4: Quốc gia nào không có sông?  Câu 5: Châu lục nóng nhất thế giới là?  Câu 6: Nơi lạnh nhất thế giới là?  Gv dẫn dắt vô bài: Sahara đúng là sa mạc lớn nhất thế giới, Everest là đỉnh núi cao nhất thế giới, châu Phi là châu lục nóng nhất thế giới, nhưng nơi lạnh nhất liệu có phải Bắc Cực? Chúng ta sẽ có câu trả lời trong tiết học hôm nay. (Có thể sử dụng để khởi động trong tiết 2 của bài)  Nhắn bạn làm ppt: Em tìm game “Hộp quà bí mật để thể hiện nội dung này nhé  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - HS báo cáo kết quả hoạt động;  - GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, dẫn dắt vào bài. | Học sinh chia sẻ cảm nhận, suy nghĩ của mình: Sự thương cảm, xót xa, phẫn nộ…  - Hs tham gia trải nghiệm Và chia sẻ cảm nhận  Cách 3:  Câu 1: Sahara  Câu 2: Everest  Câu 3: Hà Lan  Câu 4: Ả- rập- xê- út  Câu 5: Châu Phi  Câu 6: Bắc Cực |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV 1: Hướng dẫn hs đọc, tìm hiểu chú thích**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV hướng dẫn cách đọc (yêu cầu học sinh đọc trước khi đến lớp)*  *+ GV đọc mẫu thành tiếng một đoạn đầu, sau đó HS thay nhau đọc thành tiếng toàn VB.*  - HS lắng nghe, tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức  **-NV2: Tìm hiểu về Tác giả, tác phẩm**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ: Đ*ại diện các nhóm (3 nhóm) lên báo cáo dự án về tác giả, tác phẩm?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 3: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung | **I. Đọc văn bản và tìm hiểu chung**  **1. Đọc**  - HS biết cách đọc thầm, biết cách đọc to, trôi chảy, phù hợp về tốc độ đọc  - Trả lời được các câu hỏi dự đoán, theo dõi  **2. Tác giả, tác phẩm**  **a. Tác giả**  - Tên đầy đủ: Hans Christian Andersen;  - Năm sinh – năm mất: 1805 – 1875;  - Quê quán: Đan Mạch;  - Là nhà văn chuyên viết truyện cổ tích cho thiếu nhi. Bằng trí tưởng tượng phong phú, lãng mạn, ông đã sáng tạo nên một thế giới huyền ảo mà rất gần gũi với con người, cuộc sống đời thường.  **b. Tác phẩm**  - Các tác phẩm nổi tiếng: *Bầy chim thiên nga*, *Nàng công chúa và hạt đậu*, *Nàng tiên cá*, *Bộ quần áo mới của hoàng đế*.  - *Cô bé bán diêm* là một trong những truyện cổ tích nổi tiếng nhất của Andersen. |

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  + GV phát PHT số 1 để học sinh tìm hiểu văn bản; Hs làm việc nhóm 4-6 em vài giấy Ao | **II. Khám phá văn bản**  **1. Văn bản Cô bé bán diêm** |
| **Phiếu học tập số 1**   |  |  | | --- | --- | | **Các yếu tố của truyện** | **Cô bé bán diêm** | | Đề tài |  | | Nhân vật |  | | Sự việc |  | | Chi tiết tiêu biểu |  | | Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản |  | | Chủ đề |  |   **Phiếu học tập số 1**   |  |  | | --- | --- | | **Các yếu tố của truyện** | **Cô bé bán diêm** | | Đề tài | Kể về cô bé bán diêm trong đêm giao thừa lạnh giá không bán được que diêm nào. | | Nhân vật | Cô bé bán diêm | | Sự việc | - Cô bé có hoàn cảnh đáng thương đi bán diêm trong đêm giao thừa.  - Em quẹt diêm để sưởi ấm và mỗi que diêm em lại nhìn thấy những điều kì diệu. Và rồi em nhìn thấy bà, em quẹt tất cả các que diêm còn lại.  - Sáng hôm sau, em bé bán diêm đã chết. | | Chi tiết tiêu biểu | - Giữa đêm giao thừa, cô bé ngồi co ro trong giá rét.  - Em đã quẹt diêm để sưởi ấm, em tưởng tượng mình đang ngồi trước lò sưởi  - Em quet que diêm thứ hai, một bàn ăn được dọn sẵn  - Lần quẹt diêm thứ ba, có một cây thông Nô-en trang hoàng lấp lánh.  - Lần thứ 4, em thấy bà nội hiện về.  - Lần thứ 5, em quẹt tất cả các que diêm còn lại trong bao, em thấy bà cầm lấy tay em, hai bà cháu bay vụt lên cao, chẳng còn đói rét, đau buồn nào nữa.  - Em bé đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa. | | Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản | Thể hiện nỗi day dứt, xót xa của nhà văn đối với trước cái chết thương tâm của em bé bán diêm | | Chủ đề | Niềm cảm thương, xót xa của tác giả với những số phận bất hạnh. |   . | |
| + *Em rút ra được kinh nghiệm gì khi đọc truyện ngắn?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 3: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung | **2. Rút ra bà học khi đọc truyện ngắn**  Khi đọc truyện ngắn, cần chú ý các yếu tố  - Đề tài  - Chủ đề  - Nhân vật  - Sự việc  - Chi tiết tiêu biểu  **-** Tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  + Gv chiếu hình ảnh và đặt câu hỏi “Liệu nơi lạnh nhất trên trái đất có phải là Bắc Cực” (Nếu chọn cách khởi động 3 mới làm câu này)  + Gv tổ chức trò chơi “Vòng quay văn học” để hướng dẫn học sinh củng cố lại kiến thức đã học.  **Câu 1:** Nhận định nào nói đúng nhất nội dung của truyện Cô bé bán diêm?  A. Kể về số phận bất hạnh của một em bé nghèo phải đi bán diêm cả vào đêm giao thừa  B. Gián tiếp nói lên bộ mặt của xã hội nơi cô bé bán diêm sống, đó là một cõi đời không có tình người  C. Thể hiện niềm thương cảm của nhà văn đối với những em bé nghèo khổ  **D. Cả A, B, C đều đúng**  **Câu 2:** Trong tác phẩm Cô bé bán diêm, em bé quẹt que diêm thứ nhất, em bé tưởng chừng ngồi trước một lò sưởi. Ý nào nói đúng về mộng tưởng đó?  A. Em mơ về một mái ấm gia đình.  B. Em nhớ tới ngọn lửa mà bà nhen nhóm năm xưa.  C. Đang trải qua lạnh giá rét mướt, em mơ được sưởi ấm.  **D. Em mơ ngọn lửa và hơi ấm lò sưởi xua tan cảnh tăm tối, lạnh lẽo của đời mình.**  **Câu 3:** Trong văn bản Cô bé bán diêm, mộng tưởng nào không hiện lên sau những lần quẹt diêm của cô bé?  **A. Ngôi nhà xinh xắn có dây trường xuân bao quanh.**  B. Lò sưởi bằng sắt có những hình nổi bằng đồng bóng nhoáng.  C. Bàn ăn thịnh soạn với khăn trải bàn trắng tinh; người bà và cảnh hai bà cháu bay lên trời.  D. Cây thông Nô-en được trang trí lộng lẫy.  **Câu 4:** Trong văn bản Cô bé bán diêm, các mộng tưởng của cô bé bán diêm mất đi khi nào?  A. Khi bà nội em hiện ra.  B. Khi trời sắp sáng.  C. Khi em bé nghĩ đến việc sẽ bị người cha mắng.  **D. Khi các que diêm tắt.**  Câu 5: Truyện “Cô bé bán diêm” được viết theo thể loại nào?  A. Tiểu thuyết **C. Truyện ngắn**  B. Bút ký D. Hồi ký  **Câu 6**: Trong truyện “Cô bé bán diêm”, từ “chí nhân được hiểu là  A. Một người có ý chí, nghị lực  **B. Vô cùng nhân từ, hết mực yêu thương**  C. Là người quân tử  D. Là người sẵn sàng hi sinh vì người khác  Câu 7: Biên pháp nghệ thuật được sử dụng nhiều nhất trong “Cô bé bán diêm” là?  A. So sánh  B. Nhân hóa  **C. Tương phản**  Đ. Điệp từ  Câu 8: Trong truyện “Cô bé bán diêm”, lí do nào khiến em bé bán diêm không dám trở về nhà dù sắp đến giao thừa?  A. Em bé muốn đi đón giao thừ luôn  B. Em bé không có nhà để về  **C. Cha sẽ đánh em khi em trở về mà không bán được diêm hoặc không ai bố thí cho em đồng nào**  D. Cả ba ý trên đều sai  **Câu 9:** Sự thông cảm, tình thương yêu của nhà văn dành cho cô bé bán diêm được thể hiện qua việc miêu tả những chi tiết nào trong tác phẩm *Cô bé bán diêm*?  A. Miêu tả cảnh hai bà cháu cùng bay lên trời.  B. Miêu tả thi thể em bé với đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười.  C. Miêu tả các mộng tưởng ở mỗi lần quẹt diêm.  **D. Cả A, B, C đều đúng.**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động  - Hs tham gia trò chơi, trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | - Câu 1: D  - Câu 2: D  - Câu 3: A  - Câu 4: D  - Câu 5: C  - Câu 6: B  - Câu 7: C  - Câu 8: C  - Câu 9: D |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  *- GV yêu cầu HS:* Viết đoạn văn (khoảng 5 – 7 câu) với nhan đề: Gửi tác giả truyện “Cô bé bán diêm”.  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 nhóm trình bày ản phẩm  - Hs đại diện nhóm báo cáo sản phẩm. HS khác nhận xét, bổ sung, phản biện câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | *Gợi ý:*  *Cháu chào nhà văn An-đéc-xen ạ!*  *“Hãy lấy, nếu bạn cần”*  *Có lẽ ông ở đất nước Đan Mạch xa xôi sẽ chẳng thể nào hiểu được ý nghĩa của câu nói này đâu ông nhỉ? Đây là một thông điệp rất nhân văn ở quê hương Việt Nam của cháu trong bối cảnh dịch Covi-19 đang lan rộng, buộc Chính phủ phải thực hiện các Chỉ thị 15 và 16 để giãn cách xã hội. Trong những ngày này, người dân ở đất nước cháu đã có nhiều hành động thể hiện tinh thần “lá rành đùm lá rách”, trong đó có việc chia sẻ thực phẩm như gạo, mì tôm, rau củ miễn phí đến những người khó khăn. Ở mỗi điểm tặng quà, người tặng chỉ cần ghi dòng chữ “Hãy lấy, nếu bạn cần” và những người có nhu cầu thật sự sẽ đến lấy. Việc làm ấy tuy không lớn lao nhưng lại thấm đẫm tình người ông ạ. Cháu chỉ muốn kể với ông một chuyện đời thường ở quê hương cháu để ông thấy rằng cuộc đời này còn nhiều điều tốt đẹp lắm ông ạ. Khi nào hết dịch Covid- 19, cháu sẽ mời ông đến thăm quê hương cháu một lần ông nhé! Cháu chào ông ạ!* |

**Hình ảnh 1**

